TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HSST
Ngày 8 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Hổ Bình** và Bà **Đào P Mai**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Ông **Trần Việt P**, Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/HSST/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Trịnh Mai P** Giới tính : nữ Sinh năm 1984 tại Hà Nội

Nơi ĐKNKTT : số 5/175 H, phường P, quận B, H

Chỗ ở : số 34 ngõ P, phường H, quận H, H

Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không

Nghề nghiệp : Không Trình độ học vấn : 12/12

Con ông : Trịnh Văn T1 (chết) Con bà : Lê Hồng L, sinh năm 1959

Có 04 con sinh năm 2004, năm 2006, năm 2015 và ngày 27/11/2017

Tiền án, tiền sự : không

Nhân thân : Ngày 24/4/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (án chưa có hiệu lực pháp luật).

Tạm giữ: 27/12/2017 Tạm giam: 02/01/2018 Số giam: 968/M3

Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 công an TP Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 26/12/2017, Tổ công tác Công an

phường Hàng Buồm đang làm nhiệm vụ tại khu vực tuyến phố Lương Ngọc Quyến - Nguyễn Hữu Huân, phát hiện Trịnh Mai P đứng trước cửa số nhà 34 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. P đã tự lấy trong túi quần bên trái phía trước P đang mặc ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có kích thước 5x10cm bên trong có 01 túi nilon kích thước 3x3cm chứa tinh thể màu trắng, mặt sau của túi nilông có dán 02 mảnh băng dính 02 mặt màu đen dán vào bao thuốc lá Thăng Long, P khai nhận số tinh thể màu trắng trên là ma túy "đá". Tổ công tác đã niêm phong tang vật tại chỗ và đưa P về trụ sở công an phường Lý Thái Tổ làm việc. Ngoài ra thu giữ của Trịnh Mai P: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy màu vàng có số sim 1: 0967342552, số sim 2: 0965739382, số imeil 1: 358041057613566/01; số imeil 2: 3586420576135647/01 đã qua sử dụng không rõ chất lượng.

Tại bản kết luận giám định số 101/KLGĐ-PC54 ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Trịnh Mai P là ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 1,157 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Mai P khai nhận: Khoảng 03 giờ ngày 24/12/2017, P đi đến phố Tôn Đức Thắng gặp người đàn ông tên T2 (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) có số điện thoại 0934671199 mua 01 túi ma túy "đá" với giá 1.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy đá, P mang về nhà sử dụng một ít rồi cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 22 giờ ngày 26/12/2017, P nhận được điện thoại của Mẩu(01697054306) gọi vào số điện thoại 0967342552 của P nhờ mua 01 gam ma túy "đá". P đồng ý báo giá 900.000 đồng và hẹn ra 34 Nguyễn Hữu Huân giao ma túy. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, P để túi ma túy "đá" ở trong túi quần phía trước bên phải rồi đi ra 34 Nguyễn Hữu Huân để giao bán ma túy. Chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. P bị thu giữ 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY là tài sản của P dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Ngoài ra tài liệu điều tra ban đầu, P còn khai đã bán ma túy trước đó 01 lần vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, bán cho 01 người đàn ông không quen biết qua mạng xã hội 200.000 đồng ma túy "đá", lãi được 50.000 đồng tại nhà của P. Sau đó P thay đổi lời khai chỉ thừa nhận lần đầu mang gói ma túy bán cho "Mẩu" chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Về đối tượng Thành bán ma túy cho P, P khai không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể chỉ biết số điện thoại là 0934671199. Rút list số điện thoại xác định chủ đăng ký số điện thoại là Lê Đức T2 có địa chỉ tại 110 Tập thể Đ, ngõ 221 T, phường H, quận Đ, H. Lê Đức T2 khai: số điện thoại 0934671199 là của T2 đã bị mất hơn 1 năm trước đây và hiện T2 không sử dụng số điện thoại trên. Ngoài lời khai của T2 và P không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không đủ căn cứ xác định Lê Đức T2 là người bán ma túy như P khai.

Về đối tượng "Mẩu" mua ma túy của P do P khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể chỉ biết số điện thoại là 01697054306. Cơ quan điều tra đã rút list điện thoại trên nhưng không xác định được chủ thuê bao, nên không có điều kiện xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 02/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Trịnh Mai P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy",

tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH13; khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo Trịnh Mai P 28 đến 30 tháng tù; sung công điện thoại, các vật chứng khác tịch thu tiêu hủy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử,Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những ng- ời làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập đ- ợc trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 26/12/2017, Trịnh Mai P đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 1,157 gam thì bị kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số nhà 34 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Mai P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma tuý đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Bị cáo nhận thức được việc mua trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng vẫn phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một

phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ban đầu, P còn khai đã bán ma túy trước đó 01 lần vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, bán cho 01 người đàn ông không quen biết qua mạng xã hội 200.000 đồng ma túy "đá", lãi được 50.000 đồng tại nhà của P. Sau đó P thay đổi lời khai chỉ thừa nhận lần đầu mang gói ma túy bán cho "Mẩu" chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Ngoài tài liệu ban đầu P khai không có tài liệu nào khác chứng minh P nhiều lần bán trái phép chất ma túy nên chưa đủ căn cứ để kết luận Trịnh Mai P nhiều lần bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng không truy tố là có căn cứ

Về đối tượng T2, cơ quan điều tra không làm rõ được việc vi phạm pháp luật. Đối tượng Mẩu, do P khai không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý. Tòa không xét

Về vật chứng: Điện thoại thu giữ bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tich thu sung công; Ma túy là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Mai P phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma tuý".*

2. Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH13; khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo Trịnh Mai P 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 27 tháng 12 năm 2017.

3. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017)và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 01 phong bì đã niêm phong có chữ ký của bị cáo chứa 1,085 gam Methamphetamine và 01 vỏ bao thuốc lá; 02 sim điện thoại.

- Tịch thu sung công 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu vàng.

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/4/2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)

4. □p dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trịnh Mai P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. □p dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Anh Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Anh Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**